

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ
DU LỊCH**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI



**TÍN NGƯỠNG TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA
CỬ DÂN VEN BIỂN VÙNG XUÂN HỘI - NGHĨ
XUÂN - HÀ TỈNH**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP VĂN HÓA HỌC

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Anh Tú

Người hướng dẫn khoa học: Th.s: Lê Thị Kim Loan

HÀ NỘI - 2015

Style Definition: m3: Font: Bold, No bullets or numbering

Style Definition: TOC 1: Font: Bold, Do not check spelling or grammar, Space After: 0 pt, Line spacing: 1.5 lines, Tab stops: 6.1", Right

Style Definition: TOC 2: Font: Times New Roman, 12 pt, Bold, Do not check spelling or grammar, Space After: 0 pt, Line spacing: 1.5 lines, Tab stops: 0.61", Left + 6.1", Right

Style Definition: m4: Font: Italic

Style Definition: m22: Indent: Left: 0.5", No bullets or numbering

Style Definition: m32: Indent: First line: 0.5"

Style Definition: c1: Font: Bold

Style Definition: c2: Font: Bold

Style Definition: c3: Indent: First line: 0.5"

Formatted: Space Before: 12 pt

Formatted Table

Formatted: Centered, Space Before: 12 pt

Formatted: Font: 16 pt

Formatted: Font: 14 pt

Formatted: Font: 14 pt

Formatted: Left

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

LỜI CẢM ƠN

Formatted: Font: 15 pt

Để hoàn thành khóa luận tốt nghiệp với đề tài “*Tín ngưỡng trong đời sống văn hóa cư dân ven biển vùng Xuân Hội - Nghi Xuân - Hà Tĩnh*” em xin chân thành gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Th.s Lê Thị Kim Loan đã định hướng và hướng dẫn tận tình cho em những cơ sở khoa học và hướng phát triển của đề tài nghiên cứu cũng như trong suốt quá trình làm đề tài này.

Em xin cảm ơn các thầy, cô giáo trong Khoa Văn hóa học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội đã tạo điều kiện và góp ý cho em trong quá trình làm đề tài này nhằm giúp em có những suy nghĩ và những lưu ý trong khi tiến hành khảo sát thực tế để có cơ sở thực tiễn cho đề tài.

Em xin gửi lời cảm ơn tới các cán bộ văn hóa, ban quản lý các di tích, người dân xã Xuân Hội đã cung cấp tư liệu và dành thời gian giúp đỡ để em hoàn thành những khảo sát thực tế.

Mặc dù đã cố gắng nhưng đề tài sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Em mong quý thầy cô và các bạn có thể góp ý cho em để đề tài được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Người viết

Nguyễn Anh Tú

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

MUC LUC

<u>DANH MUC CHỮ VIẾT TẮT</u>	<u>4</u>
<u>MỞ ĐẦU</u>	<u>5</u>
<u>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ TỔNG QUAN VỀ XÃ XUÂN HỘI - NGHI XUÂN - HÀ TĨNH</u>	<u>13</u>
<u>1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM LIÊN QUAN</u>	<u>13</u>
<u>1.1.1. Văn hóa</u>	<u>13</u>
<u>1.1.2. Tín ngưỡng</u>	<u>15</u>
<u>1.1.3. Đời sống văn hóa</u>	<u>20</u>
<u>1.2. TỔNG QUAN VỀ XÃ XUÂN HỘI HUYỆN NGHI XUÂN</u>	<u>22</u>
<u>1.2.1. Lịch sử hình thành vùng đất và con người</u>	<u>22</u>
<u>1.2.2. Đặc điểm kinh tế, văn hóa - xã hội</u>	<u>28</u>
<u>1.2.2.1. Hoạt động kinh tế</u>	<u>28</u>
<u>1.2.2.2. Văn hóa - xã hội.</u>	<u>40</u>
<u>Tiểu kết chương 1.</u>	<u>44</u>
<u>Chương 2: CÁC LOẠI HÌNH TÍN NGƯỠNG TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA CƯ DÂN VEN BIÊN VÙNG XUÂN HỘI - NGHI XUÂN - HÀ TĨNH</u>	<u>45</u>
<u>2.1. TÍN NGƯỠNG THỜ CÁ ÔNG</u>	<u>47</u>
<u>2.1.1. Di tích thờ tự</u>	<u>49</u>
<u>2.1.2. Tang ma cá Ông</u>	<u>51</u>
<u>2.1.3. Lễ hội</u>	<u>53</u>
<u>2.2. TÍN NGƯỠNG THỜ THÀNH HOÀNG</u>	<u>57</u>
<u>2.2.1. Nhân vật được thờ</u>	<u>59</u>
<u>2.2.2. Di tích thờ tự</u>	<u>64</u>
<u>2.2.3. Lễ hội</u>	<u>67</u>
<u>2.2.3.1. Lễ hội rước đồ mã</u>	<u>67</u>
<u>2.2.3.2. Lễ kỳ yên</u>	<u>70</u>
<u>2.2.3.3. Lễ hội cầu ngư</u>	<u>71</u>
<u>2.3. TÍN NGƯỠNG THỜ CÚNG TỔ TIÊN</u>	<u>76</u>

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

Formatted

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt

Chữ viết đầy đủ

<u>HDND</u>	:	<u>Hội đồng nhân dân</u>
<u>LĐXH</u>	:	<u>Lao động xã hội</u>
<u>UBND</u>	:	<u>Ủy ban nhân dân</u>
<u>HDND</u>	:	<u>Hội đồng nhân dân</u>

Formatted: M1, Indent: First line: 0", Space Before: 0 pt

Formatted: Width: 8.27", Height: 11.69"

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt, Line spacing: 1.5 lines

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: M1, Left, Line spacing: single

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

MỞ ĐẦU

Formatted: Font: 15 pt

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Tín ngưỡng là một thành tố của văn hóa, giữ vai trò quan trọng trong đời sống của cộng đồng, là một hiện tượng văn hóa tinh thần phản ánh ước vọng thiêng liêng của con người đối với cuộc sống hiện hữu. Đồng thời tín ngưỡng cũng là sự thể hiện lối ứng xử của con người với con người, với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội để sinh tồn và phát triển. Thông qua đó, các giá trị văn hóa được sinh thành và bồi đắp.

Trong văn hóa cộng đồng các dân tộc Việt Nam và văn hóa của cư dân ven biển, tín ngưỡng là một bộ phận không thể thiếu góp phần làm nên cấu trúc và diện mạo văn hóa Việt Nam. Yếu tố biển tạo nên cho cư dân ven biển những sắc thái tín ngưỡng riêng, mang tính đặc thù do được sinh thành và gắn bó chặt chẽ với hoạt động ngư nghiệp biển. Tuy nhiên, ở mỗi môi trường vùng biển khác nhau thì sắc thái đó không hoàn toàn đồng nhất. Là một huyện ven biển, vùng đất Nghi Xuân ; Hà Tĩnh mang đậm những đặc trưng riêng không chỉ trong tâm thức mà trong cả đời sống văn hóa, sinh hoạt hàng ngày. Và nhắc tới vùng đất Nghi Xuân ; Hà Tĩnh không thể không nhắc đến xã Xuân Hội, đây không chỉ là nơi nổi tiếng về truyền thống ra khơi, đánh bắt hải sản mà còn ẩn chứa nhiều nét đẹp lịch sử, văn hóa, phong tục, tín ngưỡng ngàn đời. Là một vùng đất cát bao đời nay con người đối mặt với thủy thần, phong ba, nhưng hầu như các đền, chùa, đình, miếu được cha ông dựng lên trên xã Xuân Hội vẫn không hề mất hình, biến dạng.

Formatted: Space Before: 6 pt

Trải qua những biến đổi của thời gian, đời sống văn hóa của những cư dân ven biển cả nước nói chung và cư dân ven biển Xuân Hội ; Nghi Xuân ; Hà Tĩnh nói riêng ngày càng được chú trọng, tín ngưỡng văn hóa của người dân nơi đây ngày càng đặc sắc, đa dạng.

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

Là một người con sinh ra trên mảnh đất Nghi Xuân, Hà Tĩnh, tôi chọn đề tài “Tín ngưỡng trong đời sống văn hóa cư dân ven biển vùng Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh” làm khóa luận tốt nghiệp với mong muốn cung cấp thêm những thông tin về diện mạo và sinh hoạt tín ngưỡng trong đời sống văn hóa cư dân ven biển vùng Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Trước năm 1945, một số học giả Pháp và Việt đã lưu tâm đến tín ngưỡng của cư dân ven biển nước ta.

Phải kể đến đầu tiên là tác phẩm của các nhà Nho trước thế kỷ XX, như: “*Thối thực ký văn*” của Trương Quốc Dụng, “*Gia Định thành công chí*” của Trịnh Hoài Đức, “*Đại Nam nhất thống chí*” — phần tỉnh Thừa Thiên của Quốc sử quán triều Nguyễn. Các tác phẩm này đều nói về vai trò quan trọng của cá voi trong đời sống của ngư dân Trung Bộ và Nam Bộ, vì thế mà được dân biển sùng kính.

Sau này, một người nước ngoài – linh mục người Pháp Leopold Cadere, người có nhiều chuyên khảo về tín ngưỡng dân gian Việt Nam, đặc biệt là tín ngưỡng dân gian ở Huế và vùng phụ cận, cũng có một chuyên khảo về tín ngưỡng cư dân ven biển dưới tiêu đề “*Tín ngưỡng và ngôn ngữ dân gian vùng thung lũng Nguồn Sơn*”. Tác phẩm đã phản ánh tục thờ cá voi, đồng thời còn đề cập đến tín ngưỡng Ma rà, một loại ma nước mà dân biển rất kính sợ.

Học giả Nguyễn Văn Huyền, trong tác phẩm “*Văn minh Việt Nam*”, phần viết về “Đời sống tôn giáo” bằng tiếng Pháp (đã dịch ra tiếng Việt, trong “*Góp phần nghiên cứu văn hóa Việt Nam*”) cũng đề cập đến sự sùng bái cá voi của cư dân ven biển. Phần viết chỉ đưa ra nhận định mà không mô tả và bình luận, cũng không nói phạm vi của tục thờ.

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

Với tác phẩm *“Việt Nam văn hóa sử cương”*, một tác phẩm có tính chất giáo khoa, học giả Đào Duy Anh đã nêu một vài hình thức tế tục có liên quan đến cư dân ven biển, như: tục cúng những hòn đá ở giữa ghềnh hoặc ở bờ biển, vì chúng thường gây nguy hiểm cho ghe thuyền; tục thờ cá voi như thờ một vị thần bảo hộ của dân miền biển. Do tính chất của tác phẩm nên tác giả cũng chỉ nêu mà không mô tả và bình luận.

Formatted: Font: Italic

Sau năm 1945, ở miền Nam, có thể kể đến hai tác phẩm viết bằng tiếng Pháp là: *“Kẻ thừa tự của ông Nam Hải”* của Cung Giũ Nguyên (Le Fils De La Baleine, đã dịch ra tiếng Việt) và *“Tục thờ cá voi”* của Thái Văn Kiềm. Cả hai tác phẩm cùng đề cập khá sâu sắc đến sự thờ phụng cá voi của cư dân ven biển phía Nam, nhưng ở hai quan điểm khác nhau: *“Kẻ thừa tự của ông Nam Hải”* mô tả tục thờ cá voi như một hủ tục cần phải loại bỏ, còn *“Tục thờ cá voi”* lại được khảo tả với tư cách là một phong tục chỉ có ở cư dân miền biển.

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Sau năm 1975 đến nay, việc nghiên cứu văn hóa của cư dân ven biển được chú ý nhiều hơn. Trước hết là một số công trình nghiên cứu về các lĩnh vực đời sống văn hóa vật chất và tinh thần, trong đó có lĩnh vực tín ngưỡng của cư dân ven biển. Một số công trình tiêu biểu ra đời vào thập niên 80, 90 của thế kỷ XX như: *“Văn hóa dân gian của người Việt ở Nam Bộ”* của nhóm tác giả Thạch Phương, Hồ Lê, Huỳnh Lứa, Nguyễn Quang Vinh; *“60 lễ hội truyền thống”* của Thạch Phương và Lê Trung Vũ; *“Văn hóa dân gian Nam Bộ - Những phác thảo”* của Nguyễn Phương Thảo; *“Tiếp cận tín ngưỡng dân gian Việt Nam”* của Nguyễn Minh San; *“Tín ngưỡng dân gian Huế”* của Trần Đại Vinh; *“Tục thờ thần ở Huế”* của Huỳnh Đình Kết; *“Huế - Lễ hội dân gian”* của Tôn Thất Bình... Nhìn chung, các tác phẩm này đều chú trọng nghiên cứu tục thờ cá voi của cư dân ven biển phía Nam dưới góc nhìn văn hóa tâm linh và đã có những lý giải thấu đáo, thuyết phục.

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

Vài năm cuối thế kỷ XX xuất hiện thêm một số công trình nghiên cứu về văn hóa và sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của cư dân ven biển từ góc nhìn tổng thể. Đó là: *“Văn hóa dân gian làng ven biển”* và *“Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam”* do GS.TS Ngô Đức Thịnh chủ biên; *“Cộng đồng ngư dân ở Việt Nam”* của TS. Nguyễn Duy Thiệu; *“Cộng đồng ngư dân Việt ở Nam Bộ”* do TS. Trần Hồng Liên chủ biên; *“Lễ hội dân gian của ngư dân Bà Rịa – Vũng Tàu”* của Đinh Văn Hạnh và Phan An; *“Lễ hội dân gian ở Nam Bộ”* của TS. Huỳnh Quốc Thắng... —Các công trình nghiên cứu này đã bước đầu nhận diện và làm sáng tỏ một số vấn đề về đời sống văn hóa tín ngưỡng của cư dân ven biển Bắc Bộ và Nam Bộ; đã chỉ ra được một số giá trị từ trong một số hình thái tín ngưỡng của họ. Tuy nhiên vì mang tính chất nghiên cứu nên ở một vài công trình, các sự kiện và tư liệu chỉ là sự kế thừa.

Ngoài những công trình ấn bản thành sách nêu trên, từ sau năm 1975, trên các tạp chí Trung ương và địa phương, trong các kỷ yếu khoa học, cũng có nhiều bài viết đề cập đến đời sống tín ngưỡng của cư dân ven biển ở một số địa phương. Tiêu biểu như: *“Một số tín ngưỡng, tục lệ của cư dân vùng biển từ Bình Trị Thiên đến Bình Thuận”* (Tôn Thất Bình), *“Sinh hoạt của ngư dân miền biển Nghệ Tĩnh trước cách mạng qua tục ngữ dân ca”* (Ninh Viết Giao), *“Vài nét về văn hóa truyền thống của cư dân vùng biển Quảng Bình”* (Nguyễn Văn Lợi và Nguyễn Tú),...

Nhìn lại tình hình nghiên cứu văn hóa, trong đó có lĩnh vực tín ngưỡng dân gian của cư dân ven biển nước ta nói chung và cư dân ven biển Xuân Hội Nghi Xuân nói riêng, tuy đã đạt được một số thành tựu, nhưng so với việc nghiên cứu tín ngưỡng cư dân nông nghiệp, thấy vẫn còn khiêm tốn.

Trên cơ sở kế thừa và phát triển những gợi ý hết sức hữu ích từ một số công trình và bài viết đã nêu trên, tôi chọn đề tài “Tín ngưỡng trong đời sống

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

văn hóa cư dân ven biển Xuân Hội ~~;~~ Nghi Xuân ~~;~~ Hà Tĩnh” mong muốn cung cấp ~~cho mọi người thêm~~ những tư liệu và thông tin về diện mạo văn hóa và sinh hoạt tín ngưỡng trong đời sống văn hóa của cư dân ven biển Xuân Hội ~~;~~ Nghi Xuân ~~;~~ Hà Tĩnh, ~~về những đặc trưng cơ bản, những giá trị hàm chứa trong các hình thái tín ngưỡng truyền thống đó,...~~ đặc biệt là tác động và ảnh hưởng ~~, tính chất của các sinh hoạt~~ tín ngưỡng đến ~~trong~~ đời sống tinh thần của cư dân ven biển vùng Xuân Hội hiện nay.

3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

- Hệ thống hóa tư liệu ~~Tập hợp hệ thống tư liệu đã viết về nghiên cứu về~~ tín ngưỡng của cư dân ven biển nói chung và, trong đó chú ý đến tín ngưỡng của cư dân ven biển vùng Xuân Hội - Nghi Xuân - Hà Tĩnh nói riêng ~~, nhằm tiến tới tìm hiểu toàn diện và định hình loại tín ngưỡng biển.~~
- ~~Tìm hiểu bối cảnh lịch sử, điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội làm tiền đề xuất hiện loại tín ngưỡng biển.~~
- Nghiên cứu ~~Tìm hiểu~~ tín ngưỡng biển trong tổng thể tín ngưỡng của người dân vùng Xuân Hội - Nghi Xuân - Hà Tĩnh.
- Tìm hiểu về những biến đổi, Tìm ra những tác động ảnh hưởng ~~của~~ yếu tố biển đến đời sống văn hóa nói chung và đời sống tín ngưỡng nói riêng của cư dân ven biển Xuân Hội - Nghi Xuân - Hà Tĩnh.
- ~~qua đó nói lên được sự thay đổi đời sống của người dân và vấn đề về tâm thức suy nghĩ của người dân với tín ngưỡng thờ thần, hoạt động lễ hội với từng thế hệ.~~

4. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- **Đối tượng:** Tín ngưỡng của cư dân ven biển trong đó chú ý đến tín ngưỡng mang yếu tố biển.
- **Phạm vi nghiên cứu:**

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt, Bulleted + Level: 1 + Aligned at: 0.5" + Indent at: 0.75"

Formatted: Font: 12 pt

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

+ Không gian: Xã Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh và vùng phụ cận.

+ Thời gian: Nghiên cứu tín ngưỡng của cư dân ven biển trong xã hội truyền thống và bối cảnh hiện nay.

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối ~~đề~~ tài: “Tín ngưỡng trong đời sống văn hóa cư dân ven biển vùng Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh” ~~tôi~~ sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau đây:

- Phương pháp điều tra xã hội học: Phỏng vấn và bảng hỏi nhằm thu thập các số liệu định tính và định lượng cho đề tài.
- Phương pháp điền dã: Được sử dụng để thu thập tư liệu sinh động về đời sống tín ngưỡng của cư dân biển trong một điểm nghiên cứu cụ thể.
- Phương pháp văn bản học: Là phương pháp được sử dụng để xác định thông tin, kế thừa và phát triển các nghiên cứu của các học giả đi trước nhằm thực hiện mục đích nghiên cứu của đề tài.

Tất cả phương pháp trên được tiến hành trong một thời gian nhất định và có sự hỗ trợ, phối hợp với giảng viên cùng người dân để hình thành các cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn cho đề tài.

6. ĐÓNG GÓP CỦA ĐỀ TÀI

- Đề tài nêu rõ về những đặc trưng cơ bản, những giá trị hàm chứa trong các hình thái tín ngưỡng đó.
- Cho thấy được sự tồn tại của các hình thái tín ngưỡng và sự biến đổi của nó để phù hợp với nhu cầu và văn hóa truyền thống của dân tộc.
- Đặc biệt là về vai trò của các sinh hoạt tín ngưỡng trong đời sống tinh thần hiện nay của cư dân Xuân Hội, Nghi Xuân. Qua đó, ~~tôi cũng~~ muốn khóa luận đóng góp một cách nhìn cụ thể đối với tín ngưỡng

Formatted: Font: Not Bold

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

trong đời sống văn hóa của cư dân ven biển vùng Xuân Hội -; Nghi Xuân -; Hà Tĩnh.

7. BỐ CỤC CỦA KHÓA LUẬN

Ngoài Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Chú thích và Phụ lục, nội dung chính của Khóa luận được chia làm 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về tín ngưỡng và tổng quan về xã Xuân Hội

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Chương 2: Các loại hình tín ngưỡng trong đời sống văn hóa của cư dân ven biển vùng Xuân Hội -; Nghi Xuân -; Hà Tĩnh. Thực trạng tín ngưỡng trong đời sống văn hóa của cư dân ven biển vùng Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Formatted: Left, Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Chương 3: Đánh giá hoạt động tín ngưỡng và tác động của tín ngưỡng đến đời sống cư dân ven biển vùng Xuân Hội -; Nghi Xuân -; Hà Tĩnh

Formatted: Left, Indent: Left: 0", First line: 0.5", Right: 0", Space Before: 6 pt, After: 0

Tác động và ảnh hưởng của tín ngưỡng trong đời sống văn hóa cư dân ven biển vùng Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Formatted: Indent: First line: 0", Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Left, Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: m11, Left, Indent: First line: 0", Line spacing: single

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Sách

1. Đào Duy Anh (1957), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb. Thuận Hóa.
2. Tôn Thất Bình (1982), *Một số tín ngưỡng tục lệ của cư dân vùng biển từ Bình Tri Thiên đến Bình Thuận*, Dân tộc học.
3. Đỗ Văn Thành Công, *Đình làng Cam Đà, Xã Cam Thương huyện Ba Vì tỉnh Hà Tây trong hệ thống đình làng ở Hà Tây*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học.
4. Phạm Đức Dương (chủ nhiệm), Trần Quốc Vương, Cao Xuân Phổ (chủ biên) (1996), *Biển với người Việt cổ*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
5. Ninh Viết Giao (2002), *Tín ngưỡng và lễ tục dân gian đối với môi trường sinh thái tự nhiên*, Văn hóa dân gian.
6. Ninh Viết Giao, *Sinh hoạt của ngư dân miền biển Nghệ Tĩnh trước cách mạng qua tục ngữ dân ca*.
7. Lê Như Hoa (chủ biên) (2001), *Tín ngưỡng dân gian Việt Nam*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội.
8. Trần Hoàng (1999), *Tục thờ cá voi ở các làng ven biển từ đèo Ngang đến đèo Hải Vân*, Tạp chí Văn hoá dân gian, số 3, tr. 39.
9. Hội khoa học lịch sử Việt Nam (2006), *Ma thuật khoa học và tôn giáo*.
10. Nguyễn Xuân Hương (1997), *Tục thờ cúng cá Ông của ngư dân Quảng Nam - Đà Nẵng*, Luận văn thạc sĩ khoa Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
11. Nguyễn Xuân Hương (2009), *Tín ngưỡng cư dân ven biển Quảng Nam Đà Nẵng*, Nxb. Từ điển Bách khoa & Viện văn hóa.
12. TS. Trần Hồng Liên (chủ biên), *Công đồng ngư dân Việt ở Nam Bộ*.
13. Nguyễn Văn Lợi – Nguyễn Tú (2000), *Vài nét về văn hóa truyền thống của cư dân vùng biển Quảng Bình*, Văn hóa nghệ thuật.

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt, Bold, Underline

Formatted: List Paragraph, Space Before: 6 pt, Numbered + Level: 1 + Numbering Style: A, B, C, ... + Start at: 1 + Alignment: Left + Aligned at: 0.5" + Indent at: 0.75"

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

14. Nguyễn Thị Lương, *Tìm hiểu một số tín ngưỡng – lễ hội của cư dân miền biển Hải Phòng – Quảng Ninh để phát triển du lịch*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường đại học dân lập Hải Phòng.
15. Nguyễn Quốc Phẩm (1998), *Văn hóa làng Tiên Điền, truyền thống và hiện đại*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. Trần Ngọc Thêm (1997), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Tp. HCM.
17. Nguyễn Duy Thiệu, *Công đồng ngư dân ở Việt Nam*.
18. Ngô Đức Thịnh (chủ biên) (2001), *Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã Hội, Hà Nội.
19. Ngô Đức Thịnh (chủ biên) (2000), *Văn hóa dân gian làng ven biển*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
20. Võ Phúc Toàn, Đỗ Hồng Đăng, Võ Hoàng Anh dịch (2004), *Từ điển Oxford*, Nxb. Đà Nẵng.
21. Tylor E. B (2001), *Văn hóa nguyên thủy*.
22. Đặng Nghiêm Vạn (2001), *Chỉ thị của Bộ chính trị về công tác tôn giáo ở nước ta*.
23. Nguyễn Thị Vân, *Đình làng Hội Thống giá trị lịch sử - văn hóa*, Luận văn thạc sĩ khoa Văn hóa học, 2007.
24. Trần Quốc Vương (chủ biên) (2003), *Cơ sở Văn hóa Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Tái bản lần thứ năm.
25. Viện nghiên cứu Văn hoá dân gian (2000), *Văn hoá dân gian làng ven biển*, Nxb. Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
26. Lê Trung Vũ (1990), *Lễ cầu ngư của làng ven biển*, Văn hóa Nghệ thuật (1), tr. 44- 46.
27. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (2004), *Từ điển Tiếng Việt*.

Formatted: Indent: Left: 0.5", Space Before: 6 pt, After: 0 pt, No bullets or numbering

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

B. Website

<http://baohatinh.vn/news/van-hoa-nghe-thuat/net-dep-lang-hoi-thong/89138>

<http://nguyendu.vn/nd.nsf/tin-hoat-dong-chi-tiet/n.html>

<http://123doc.org/document/293066-tin-nguong-tho-cung-to-tien-o-viet-nam.htm>

<http://ttbodyendao.hcmussh.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/ttbodyendao/VH-LX/14-tranthimaiian.pdf>

<http://doc.edu.vn/tai-lieu/luan-van-van-hoa-lang-vung-dong-bang-va-ven-bien-nghe-an-40172/>

<http://dised.danang.gov.vn/LinkClick.aspx?fileticket=waeoHY2vtrQ%3d&tabid=62>

<http://vanhocnghethuathatinh.org.vn/vi/tac-gia-tac-pham/Van-nghe-Dan-gian/LANG-CO-DAN-NHAI-HOI-THONG-76/>

Tôn Thất Bình (1982), “Một số tín ngưỡng tục lệ của cư dân vùng biển từ Bình Trị Thiên đến Bình Thuận”, Dân tộc học.

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt, Line spacing: 1.5 lines

Formatted: List Paragraph, Indent: Left: 0.75", Space Before: 6 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt, Bold, Underline

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

1. Đỗ Văn Thành Công, Đình làng Cam Đà, Xã Cam Thượng huyện Ba Vì tỉnh Hà Tây trong hệ thống đình làng ở Hà Tây, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học.
2. Tôn Thất Bình (1982), “Một số tín ngưỡng tục lệ của cư dân vùng biển từ Bình Trị Thiên đến Bình Thuận”, Dân tộc học.
3. Phạm Đức Dương (chủ nhiệm), Trần Quốc Vượng, Cao Xuân Phổ (chủ biên) (1996), Biển với người Việt cổ, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
4. Ninh Viết Giao (2002), “Tín ngưỡng và lễ tục dân gian đối với môi trường sinh thái tự nhiên”, Văn hóa dân gian.
5. Ninh Viết Giao, Sinh hoạt của ngư dân miền biển Nghệ Tĩnh trước cách mạng qua tục ngữ dân ca.
6. Lê Như Hoa (chủ biên) (2001), Tín ngưỡng dân gian Việt Nam, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
7. Hiền Văn (2003), “Tục thờ cúng cá Ông ở vịnh Đông Yên”, Văn hóa Nghệ thuật (9), tr.52.
8. Trần Hoàng (1999), “Tục thờ cá voi ở các làng ven biển từ đèo Ngang đến đèo Hải Vân”, Tạp chí Văn hoá dân gian, số 3, tr. 39.
9. Cơ sở văn hóa Việt Nam, Trần Ngọc Thêm, Trình bày sai
10. Nguyễn Xuân Hương (1997), Tục thờ cúng cá Ông của ngư dân Quảng Nam – Đà Nẵng, Luận văn thạc sĩ khoa Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
11. Nguyễn Xuân Hương (2009), Tín ngưỡng cư dân ven biển Quảng Nam Đà Nẵng, Nxb Từ điển Bách khoa & Viện văn hóa.
12. TS. Trần Hồng Liên chủ biên Cộng đồng ngư dân Việt ở Nam Bộ.
13. Nguyễn Văn Lợi – Nguyễn Tú (2000), “Vài nét về văn hóa truyền thống của cư dân vùng biển Quảng Bình”, Văn hóa nghệ thuật.

Formatted: Highlight

Formatted: Font color: Red, Not Highlight

Formatted: Highlight

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

14. Nguyễn Thị Lương, Tìm hiểu một số tín ngưỡng— lễ hội của cư dân miền biển Hải Phòng— Quảng Ninh để phát triển du lịch, Khóa luận tốt nghiệp, Trường đại học dân lập Hải Phòng.
15. Nguyễn Quốc Phẩm (1998), Văn hóa làng Tiên Điền, truyền thống và hiện đại, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
16. GS.TS Ngô Đức Thịnh, Văn hóa dân gian làng ven biển và Tín ngưỡng và văn hóa tín ngưỡng ở Việt Nam.
17. TS. Nguyễn Duy Thiệu, Cộng đồng ngư dân ở Việt Nam.
18. Võ Phúc Toàn, Đỗ Hồng Dâng, Võ Hoàng Anh dịch (2004), “Từ điển Oxford”, nxb Đà Nẵng.
19. Nguyễn Thị Vân, Đình làng Hội Thống giá trị lịch sử— văn hóa, Luận văn thạc sĩ khoa Văn hóa học, 2007
20. Trần Quốc Vương (chủ biên) (2003), Cơ sở Văn hóa Việt Nam, Nxb Giáo dục, Tái bản lần thứ năm.
21. Văn hóa dân gian của cư dân ven biển Quảng Ngãi, Luận án Tiến sĩ Khoa học Lịch sử, Viện Nghiên cứu Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội.
Chưa có tác giả
22. Viện nghiên cứu Văn hoá dân gian (2000), Văn hoá dân gian làng ven biển, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
23. Lê Trung Vũ (1990), “*Lễ cầu ngư của làng ven biển*”, Văn hóa Nghệ thuật (1), tr. 44–46.
- Tú lưu ý: Tác phẩm phải viết nghiêng và không cần trong ngoặc kép nhé, như ví dụ số 23, sau chữ Nxb phải có dấu chấm Nxb.

— Website

Formatted: Highlight

Formatted: Font color: Red, Not Highlight

Formatted: Font color: Red

Formatted: Font: Italic

Formatted: Font color: Red

Formatted: Font color: Red

Formatted: Font color: Red

Formatted: Numbered + Level: 1 + Numbering Style: A, B, C, ... + Start at: 1 + Alignment: Left + Aligned at: 0.5" + Indent at: 0.75"

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt

<http://baohatinh.vn/news/van-hoa-nghe-thuat/net-dep-lang-hoi-thong/89138>

<http://nguyendu.vn/nd.nsf/tin-hoat-dong-chi-tiet/n.html>

<http://123doc.org/document/293066-tin-nguong-tho-cung-to-tien-o-viet-nam.htm>

<http://tbiendao.hemussh.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/tbiendao/VH-LX/14-tranthimaian.pdf>

<http://doc.edu.vn/tai-lieu/luan-van-van-hoa-lang-vung-dong-bang-va-ven-bien-nghe-an-40172/>

<http://dised.danang.gov.vn/LinkClick.aspx?fileticket=waeoHY2vtrQ%3d&tabid=62>

<http://vanhoenghetuathatinh.org.vn/vi/tac-gia-tac-pham/Van-nghe-Dan-gian/LANG-CO-DAN-NHAI-HOI-THONG-76/>

Formatted: Font color: Auto

Formatted: Font color: Auto

Formatted: Font color: Auto

Formatted: Font: 12 pt, Font color: Auto

Formatted: Font color: Auto

Formatted: Space Before: 6 pt, After: 0 pt, Line spacing: 1.5 lines

Formatted: Font: Times New Roman, 14 pt